

Bản án số: 31/2026/HS-ST
Ngày 20-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2026/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Phạm Quốc T, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1990 tại phường M, tỉnh Hưng Yên; Số CCCD: 033090008086, do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về DC cấp ngày 29/03/2021; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Vũ Thị B; có vợ Phan Thị N, 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Anh Lê Thanh B1, sinh năm 1974 Vắng mặt.

2. Anh Lê Văn T2, sinh năm 1959. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 21/12/2025, Phạm Quốc T đi xe khách từ nhà đến Quốc lộ E ngã ba T thuộc phường Á, thành phố Hải Phòng tìm việc làm thêm thì gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lý lịch) thuê T vận chuyển 02 thùng catton có chứa pháo. T mở 02 thùng catton kiểm tra thì thấy trong một thùng có chứa 06 hộp pháo giàn loại 36 quả và một thùng chứa 39 quả pháo cuộn màu đỏ. Người đàn ông xin số điện thoại của T và thỏa thuận với T vận chuyển số pháo trên từ ngã ba T tới hồ C thuộc phường T, thành phố Hải Phòng thì sẽ có người ra nhận, T sẽ ở lại cùng người nhận pháo chờ đến tối người đàn ông thuê T chở pháo sẽ đến gặp và trả số tiền công là 800.000đồng. T đồng ý. T thuê chiếc xe taxi biển kiểm soát 34H-034.34 (xe của Công ty cổ phần D và thông minh GSM) do anh Trần Doãn T3, sinh năm: 1976, trú tại: thôn Q, xã H, thành phố Hải Phòng điều khiển để chở hai thùng pháo nêu trên. T cùng người đàn ông thuê mình chở pháo bên hai thùng catton để trong cốp xe taxi rồi T lên xe taxi còn người đàn ông thuê T đi đâu không rõ. Quá trình di chuyển T không trao đổi gì với anh T3 về việc mình vận chuyển pháo nổ, T3 không biết bên trong hai thùng catton là pháo nổ. Khi đang đi trên đường T nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0584985860 của người nhận pháo gửi tới số điện thoại 0969571712, lắp trên điện thoại Samsung Galaxy A06 của T với nội dung “mấy giàn 36 cối bao nhiêu thế” và người này gọi cho T hỏi “đi đến đâu rồi”. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực hồ C thuộc tổ dân phố C, phường T, thành phố Hải Phòng, Phạm Quốc T bị Công an phường T, thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại cốp xe taxi BKS 34H-034.34: 01 thùng catton bên trong chứa 06 vật hình hộp chữ nhật được bọc bằng giấy màu đỏ vàng, có kích thước 15x15x15,5 cm, có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ có đường kính 1cm, chiều cao 15cm, niêm phong kí hiệu là M1 và 01 thùng catton chứa 39 vật hình trụ được quấn bằng giấy, mặt ngoài màu đỏ có kích thước đồng nhất như nhau cao 14cm, đường kính 06cm, một đầu bịt kín bằng chất cứng, một đầu có dây dẫn màu trắng, có chiều dài từ 4-9cm, được niêm phong ký hiệu là M2. T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy A06 lắp sim số 0969571712.

Kết luận giám định số 4023/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng K Công an thành phố H kết luận:

* 06 khối hình hộp, vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài của mẫu M1 có tổng khối lượng 8,323 kg, trong đó:

- 03 khối hình hộp, vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài là Pháo hoa nổ, tổng khối lượng 03 khối pháo hoa nổ: 4,385 kg.

- 03 khối còn lại, mỗi khối có cấu tạo gồm 36 ống giấy hình trụ tròn bít kín một đầu được kết dính giữa các ống với nhau bằng keo, trong mỗi khối có một ống là Pháo hoa nổ; một số ống có nhồi quả Pháo nổ; các ống còn lại để trống, không có thuốc phóng, thuốc pháo và khi đốt không nổ, không gây hiệu ứng màu sắc trong không gian.

+ Tổng khối lượng 03 ống là Pháo hoa nổ có trong 03 khối gửi giám định là 0,121 kg;

+ Tổng khối lượng các quả Pháo nổ có trong 03 khối gửi giám định là 0,172 kg;

* 39 vật hình trụ tròn, vỏ ngoài bằng giấy màu đỏ, được bít kín hai đầu, một đầu có gắn 01 đoạn dây màu trắng bạc của mẫu M2 gửi giám định có tổng khối lượng 11,908 kg, là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ.

Tổng khối lượng pháo nổ và pháo hoa nổ là 16,586kg.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS-CL ngày 12/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/ QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội vận chuyển hàng cấm.

Đề nghị xử phạt Phạm Quốc T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Quốc T cho UBND phường M, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu phát mại súng quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A06, số IME1 351550586899527; IME2 354184536899523. Tịch thu tiêu hủy sim số 0969571712 có seri sim 8984048000387322048.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, phù hợp kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 21/12/2025 tại khu vực hồ C thuộc tổ dân phố C, phường T, thành phố Hải Phòng, Phạm Quốc T vận chuyển cho một người đàn ông không xác định được nhân thân lý lịch 16,586kg pháo nổ và pháo hoa nổ thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Phạm Quốc T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ việc Nhà nước cấm sản xuất, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng hàng cấm, đặc biệt pháo nổ. Vì pháo nổ không chỉ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của con người mà còn gây thiệt hại kinh tế của công dân, nhà nước. Nhưng vì lợi nhuận, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vận chuyển 16,586kg pháo nổ và pháo hoa nổ với mục đích để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các hàng hóa. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải với hành vi của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lại có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và răn đe bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy A06 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mai sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với sim điện thoại có số thuê bao: 0969571712 mà bị cáo dùng vào việc vi phạm pháp luật, cần tịch thu tiêu hủy sim điện thoại di động và kiến nghị tổng công ty V thu hồi số thuê bao di động này là phù hợp với điểm d khoản 2 Điều 53 Luật Viễn thông.

Đối với số thuê bao 0969571712 hiện không còn tiền nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Đối với đối tượng thuê T vận chuyển pháo và đối tượng nhận pháo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành các biện pháp điều tra, tuy nhiên không xác định được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 26/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; điểm d khoản 2 Điều 53 Luật Viễn thông; Luật phí, lệ phí số 97/2015/ QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc T4 15 tháng tù, hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Quốc T cho UBND phường M, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/LC-TA ngày 24/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9- Hải Phòng đối với bị cáo Phạm Quốc T.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A06, số IME1 351550586899527; IME2 354184536899523. Tịch thu tiêu hủy sim số 0969571712 có seri sim 8984048000387322048.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9- Hải Phòng ngày 12 tháng 3 năm 2026).

Kiến nghị Tổng công ty V thu hồi số thuê bao di động: 0969571712.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quốc T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 9 - Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT - CA TP Hải Phòng;
- Phòng HSNV- CA TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Thu Hương

